

THÔNG BÁO

Tuyển sinh Đại học hệ chính quy năm 2020

Căn cứ Thông tư số 09/2020/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 5 năm 2020 của Bộ GDĐT về ban hành Quy chế tuyển sinh trình độ đại học; tuyển sinh trình độ cao đẳng ngành Giáo dục mầm non;

Trường Đại học Hàng hải Việt Nam thông báo tuyển sinh đại học hệ chính quy năm 2020 như sau:

I. THÔNG TIN TUYỂN SINH

1.1 Đối tượng tuyển sinh

Là những thí sinh đã tốt nghiệp Trung học phổ thông hoặc tương đương.

1.2 Phạm vi tuyển sinh

Tuyển sinh trên toàn quốc.

1.3 Phương thức tuyển sinh

Năm 2020, Đại học Hàng hải Việt Nam tuyển sinh 3.200 chỉ tiêu trình độ Đại học chính quy với 46 chuyên ngành đào tạo theo **03 phương thức xét tuyển độc lập**:

- **Phương thức 1:** Xét tuyển dựa trên kết quả Kỳ thi tốt nghiệp Trung học phổ thông năm 2020. Áp dụng cho toàn bộ các chuyên ngành.

- **Phương thức 2:** Xét tuyển thẳng kết hợp áp dụng cho toàn bộ các chuyên ngành đối với những thí sinh có tổng điểm các môn thi tốt nghiệp THPT năm 2020 trong tổ hợp môn xét tuyển đạt ngưỡng chất lượng đầu vào theo Quy định của Nhà trường và đáp ứng một trong các hình thức sau:

Hình thức 1: Có chứng chỉ Tiếng Anh quốc tế **IELTS 5.0** hoặc **TOEFL 499 ITP** hoặc **TOEFL 45 iBT** hoặc **Toeic (L&R) 595** trở lên trong thời hạn (tính đến ngày 30/08/2020).

Hình thức 2: Đạt các giải Nhất, Nhì, Ba các môn thi Toán, Vật lý, Hoá học, Sinh học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý, Tin học và Ngoại ngữ trong kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp Tỉnh, Thành phố trở lên.

Hình thức 3: Học 03 năm THPT tại các lớp Chuyên: Toán, Vật Lý, Hóa học, Sinh học, Ngữ văn, Tiếng Anh, Tin học thuộc các trường Chuyên cấp Tỉnh/Thành phố. Có học lực Khá trở lên và hạnh kiểm Tốt các năm lớp 10, 11, 12.

- **Phương thức 3:** Xét tuyển dựa trên kết quả học tập và rèn luyện trung học phổ thông (xét Học bạ) với 30% chỉ tiêu. Áp dụng 27 chuyên ngành thuộc nhóm **Kỹ thuật & Công nghệ**, 02 chuyên ngành thuộc nhóm **Chất lượng cao** (chuyên ngành Công nghệ thông tin Chất lượng cao và Điện tử động công nghiệp Chất lượng cao), và 02 chuyên ngành thuộc nhóm **Chọn** (chuyên ngành Điều khiển tàu biển và Khai thác máy tàu biển).

1.4 Chỉ tiêu tuyển sinh

Trong năm 2020, Trường ĐH Hàng hải Việt Nam tổ chức tuyển sinh cho **46** chuyên ngành đào tạo bậc đại học chính quy cụ thể như sau:

Chuyên ngành		Mã chuyên ngành	Tổ hợp Xét tuyển	Chỉ tiêu
NHÓM KỸ THUẬT & CÔNG NGHỆ (27 Chuyên ngành)				
1. Điều khiển tàu biển		7840106D101	A00 A01 C01 D01	130
2. Khai thác máy tàu biển		7840106D102		90
3. Quản lý hàng hải		7840106D129		30
4. Điện tử viễn thông		7520207D104		90
5. Điện tự động giao thông vận tải		7520216D103		45
6. Điện tự động công nghiệp		7520216D105		90
7. Tự động hóa hệ thống điện		7520216D121		90
8. Máy tàu thủy		7520122D106		45
9. Thiết kế tàu & công trình ngoài khơi		7520122D107		45
10. Đóng tàu & công trình ngoài khơi		7520122D108		45
11. Máy & tự động hóa xếp dỡ		7520103D109		45
12. Kỹ thuật cơ khí		7520103D116		90
13. Kỹ thuật cơ điện tử		7520103D117		60
14. Kỹ thuật ô tô		7520103D122		60
15. Kỹ thuật nhiệt lạnh		7520103D123		45
16. Máy & tự động công nghiệp		7520103D128		45
17. Xây dựng công trình thủy		7580203D110		45
18. Kỹ thuật an toàn hàng hải		7580203D111		45
19. Xây dựng dân dụng & công nghiệp		7580201D112		75
20. Công trình giao thông & cơ sở hạ tầng		7580205D113		45
21. Công nghệ thông tin		7480201D114		100
22. Công nghệ phần mềm		7480201D118		45
23. Kỹ thuật truyền thông & mạng máy tính		7480201D119		45
24. Kỹ thuật môi trường		7520320D115		90
25. Kỹ thuật công nghệ hóa học		7520320D126		45
26. Quản lý công trình xây dựng		7580201D130		30
27. Kiến trúc & nội thất (Vẽ MT hệ số 2) Đăng ký thi vẽ mỹ thuật từ 01/07/2020		7580201D127	H01, H02 H03, H04	30
NHÓM NGOẠI NGỮ (02 Chuyên ngành)				
28. Tiếng Anh thương mại	Tiếng Anh hệ số 2	7220201D124	D01, A01 D10, D14	90
29. Ngôn ngữ Anh		7220201D125		90
NHÓM KINH TẾ & LUẬT (08 Chuyên ngành)				
30. Kinh tế vận tải biển		7840104D401	A00, A01 C01, D01	135
31. Kinh tế vận tải thủy		7840104D410		60
32. Logistics & chuỗi cung ứng		7840104D407		135
33. Kinh tế ngoại thương		7340120D402		130
34. Quản trị kinh doanh		7340101D403		80
35. Quản trị tài chính kế toán		7340101D404		135
36. Quản trị tài chính ngân hàng		7340101D411		45
37. Luật hàng hải		7380101D120		90

Chuyên ngành	Mã chuyên ngành	Tổ hợp Xét tuyển	Chỉ tiêu
CHƯƠNG TRÌNH CHẤT LƯỢNG CAO (04 Chuyên ngành)			
38. Kinh tế vận tải biển (CLC)	7840104H401	A00, A01 C01, D01	90
39. Kinh tế ngoại thương (CLC)	7340120H402		80
40. Điện tử động công nghiệp (CLC)	7520216H105		60
41. Công nghệ thông tin (CLC)	7480201H114		60
CHƯƠNG TRÌNH TIỀN TIẾN (03 Chuyên ngành)			
42. Quản lý kinh doanh & Marketing	7340101A403	D15, A01 D07, D01	80
43. Kinh tế Hàng hải	7840104A408		60
44. Kinh doanh quốc tế & Logistics	7340120A409		80
CHƯƠNG TRÌNH CHỌN (02 Chuyên ngành)			
45. Điều khiển tàu biển	7840106S101	A00, A01	30
46. Khai thác máy tàu biển	7840106S102	C01, D01	30

Ghi chú: Tổ hợp môn xét tuyển: **A00:** Toán, Lý, Hóa; **A01:** Toán, Lý, Anh; **C01:** Toán, Văn, Lý; **D01:** Toán, Văn, Anh; **D07:** Toán, Hóa, Anh; **D10:** Toán, Địa, Anh; **D14:** Văn, Sử, Anh; **D15:** Văn, Địa, Anh; **H01:** Toán, Văn, Vẽ MT; **H02:** Toán, Anh, Vẽ MT; **H03:** Toán, Lý, Vẽ MT; **H04:** Toán, Hóa, Vẽ MT;

II. NGƯỠNG ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG ĐẦU VÀO

Năm 2020, Trường Đại học Hàng hải Việt Nam quy định ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào cho từng chuyên ngành áp dụng đối với các phương thức xét tuyển cụ thể như sau:

Chuyên ngành	Mã chuyên ngành	Ngưỡng ĐBCL đầu vào		
		Phương thức 1	Phương thức 2	Phương thức 3
1. Điều khiển tàu biển	7840106D101	14	14	18
2. Khai thác máy tàu biển	7840106D102	14	14	18
3. Quản lý hàng hải	7840106D129	14	14	18
4. Điện tử viễn thông	7520207D104	14	14	18
5. Điện tử động giao thông vận tải	7520216D103	14	14	18
6. Điện tử động công nghiệp	7520216D105	14	14	18
7. Tự động hóa hệ thống điện	7520216D121	14	14	18
8. Máy tàu thủy	7520122D106	14	14	18
9. Thiết kế tàu & công trình ngoài khơi	7520122D107	14	14	18
10. Đóng tàu & công trình ngoài khơi	7520122D108	14	14	18
11. Máy & tự động hóa xếp dỡ	7520103D109	14	14	18
12. Kỹ thuật cơ khí	7520103D116	14	14	18
13. Kỹ thuật cơ điện tử	7520103D117	14	14	18
14. Kỹ thuật ô tô	7520103D122	14	14	18
15. Kỹ thuật nhiệt lạnh	7520103D123	14	14	18
16. Máy & tự động công nghiệp	7520103D128	14	14	18
17. Xây dựng công trình thủy	7580203D110	14	14	18
18. Kỹ thuật an toàn hàng hải	7580203D111	14	14	18
19. Xây dựng dân dụng & công nghiệp	7580201D112	14	14	18
20. Công trình giao thông & cơ sở hạ tầng	7580205D113	14	14	18



Chuyên ngành	Mã chuyên ngành	Ngưỡng ĐBCL đầu vào		
		Phương thức 1	Phương thức 2	Phương thức 3
21. Công nghệ thông tin	7480201D114	14	14	18
22. Công nghệ phần mềm	7480201D118	14	14	18
23. Kỹ thuật truyền thông & mạng máy tính	7480201D119	14	14	18
24. Kỹ thuật môi trường	7520320D115	14	14	18
25. Kỹ thuật công nghệ hóa học	7520320D126	14	14	18
26. Quản lý công trình xây dựng	7580201D130	14	14	18
27. Kiến trúc & nội thất	7580201D127	14	14	18
28. Tiếng Anh thương mại	7220201D124	14	14	-
29. Ngôn ngữ Anh	7220201D125	14	14	-
30. Kinh tế vận tải biển	7840104D401	14	14	-
31. Kinh tế vận tải thủy	7840104D410	14	14	-
32. Logistics & chuỗi cung ứng	7840104D407	14	14	-
33. Kinh tế ngoại thương	7340120D402	14	14	-
34. Quản trị kinh doanh	7340101D403	14	14	-
35. Quản trị tài chính kế toán	7340101D404	14	14	-
36. Quản trị tài chính ngân hàng	7340101D411	14	14	-
37. Luật hàng hải	7380101D120	14	14	-
38. Kinh tế vận tải biển (CLC)	7840104H401	14	14	-
39. Kinh tế ngoại thương (CLC)	7340120H402	14	14	-
40. Điện tử động công nghiệp (CLC)	7520216H105	14	14	18
41. Công nghệ thông tin (CLC)	7480201H114	14	14	18
42. Quản lý kinh doanh & Marketing	7340101A403	14	14	-
43. Kinh tế Hàng hải	7840104A408	14	14	-
44. Kinh doanh quốc tế & Logistics	7340120A409	14	14	-
45. Điều khiển tàu biển (Chọn)	7840106S101	14	14	18
46. Khai thác máy tàu biển (Chọn)	7840106S102	14	14	18

Lưu ý: Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào là tổng điểm ba môn trong tổ hợp môn xét tuyển, không nhân hệ số, cộng với điểm ưu tiên (nếu có).

III. ĐĂNG KÝ VÀ NHẬN HỒ SƠ XÉT TUYỂN

3.1 Điều kiện đăng ký và hồ sơ xét tuyển

3.1.1 Đối với phương thức 1: Xét tuyển dựa trên điểm thi Kỳ thi tốt nghiệp Trung học phổ thông (THPT) năm 2020 do Bộ GD&ĐT tổ chức. Điều kiện nhận đăng ký xét tuyển:

- 1- Đã tốt nghiệp THPT hoặc tương đương năm 2020.
- 2- Tổng điểm các môn thi trong tổ hợp xét tuyển cộng điểm ưu tiên (nếu có) đạt mức điểm nhận hồ sơ xét tuyển của Trường.
- 3- Đối với chuyên ngành Kiến trúc và nội thất, thí sinh phải có kết quả thi môn Vẽ mỹ thuật do các trường Đại học tổ chức thi trong các năm 2018; 2019; 2020.

4- Thí sinh đăng ký nguyện vọng và nộp lệ phí xét tuyển tại trường THPT hoặc các điểm tiếp nhận đăng ký do các Sở GD&ĐT quy định.

3.1.2 Đối với phương thức 2: Xét tuyển thẳng kết hợp. Áp dụng cho toàn bộ các chuyên ngành. Điều kiện nhận đăng ký xét tuyển:

1- Đã tốt nghiệp THPT hoặc tương đương năm 2020.

2- Có chứng chỉ Tiếng Anh quốc tế **IELTS 5.0** hoặc **TOEFL 499 ITP** hoặc **TOEFL 45 iBT** hoặc **Toeic (L&R) 595** trở lên trong thời hạn (tính đến ngày 30/08/2020); hoặc có giấy chứng nhận đạt các giải Nhất, Nhì, Ba các môn thi gồm: Toán, Vật lý, Hoá học, Sinh học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý, Tin học và Ngoại ngữ trong kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp Tỉnh/Thành phố trở lên; hoặc học 3 năm THPT tại các lớp chuyên: Toán, Vật Lý, Hóa học, Sinh học, Ngữ văn, Tiếng Anh, Tin học thuộc các trường chuyên cấp Tỉnh/Thành phố với học lực Khá trở lên và hạnh kiểm Tốt các năm lớp 10, 11, 12.

3- Tổng điểm các môn thi trong tổ hợp xét tuyển cộng điểm ưu tiên (nếu có) đạt mức điểm nhận hồ sơ xét tuyển của Trường.

4 - Đối với chuyên ngành Kiến trúc và nội thất, thí sinh phải có kết quả thi môn Vẽ Mỹ thuật do các trường Đại học tổ chức thi trong các năm 2018; 2019; 2020.

Trường hợp có nhiều thí sinh đăng ký xét tuyển thẳng vào cùng một chuyên ngành thì ưu tiên thí sinh có tổng điểm xét tuyển cao hơn.

Hồ sơ và lệ phí đăng ký xét tuyển theo phương thức 2 gồm:

+ Phiếu đăng ký xét tuyển thẳng kết hợp (theo mẫu)

+ Bản sao (công chứng) chứng chỉ Tiếng Anh còn trong thời hạn sử dụng (tính đến ngày 30/8/2020) hoặc bản sao giấy chứng nhận đạt các giải Nhất, Nhì, Ba các môn thi chọn học sinh giỏi cấp Tỉnh, Thành phố trở lên hoặc bản sao Học bạ THPT (công chứng) đối với các thí sinh học tại các lớp chuyên thuộc các trường chuyên cấp Tỉnh/Thành phố.

+ Bản sao kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2020;

+ Giấy chứng nhận ưu tiên (nếu có ưu tiên);

+ Lệ phí xét tuyển: **30.000** đồng/1 nguyện vọng.

3.1.3 Đối với phương thức 3: xét tuyển dựa trên kết quả học tập và rèn luyện trung học phổ thông (xét học bạ). Điều kiện nhận đăng ký xét tuyển:

1- Tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc tương đương năm 2018; 2019; 2020;

2- Hạnh kiểm lớp 12 xếp loại Khá trở lên;

3- Tổng Điểm trung bình học tập các môn trong tổ hợp xét tuyển cộng điểm ưu tiên (nếu có) đạt mức điểm nhận hồ sơ xét tuyển của Trường;

4- Đối với chuyên ngành Kiến trúc và nội thất, thí sinh phải có kết quả thi môn Vẽ Mỹ thuật do các trường Đại học tổ chức thi trong các năm 2018; 2019; 2020.

Trong đó:

+ Điểm trung bình học tập các môn trong tổ hợp xét tuyển = (Tổng điểm trung bình 03 môn trong tổ hợp xét tuyển trong 03 năm lớp 10, 11, 12)/3

Hồ sơ, lệ phí đăng ký xét tuyển đối với phương thức 3 gồm:

- + Bản sao (công chứng) học bạ phổ thông trung học;
- + Phiếu đăng ký xét tuyển theo kết quả 03 năm THPT (theo mẫu);
- + Giấy chứng nhận ưu tiên (nếu có ưu tiên);
- + Lệ phí xét tuyển: **30.000** đồng/1 nguyện vọng.

3.2 Thời gian, địa điểm tiếp nhận hồ sơ

Đối với phương thức 1: Xét tuyển dựa trên điểm thi Kỳ thi tốt nghiệp Trung học phổ thông năm 2020.

- + Thời gian nộp hồ sơ theo lịch của Bộ GD&ĐT;
- + Thí sinh đăng ký tại các trường THPT hoặc các điểm tiếp nhận đăng ký do các Sở GD&ĐT quy định.

Đối với phương thức 2: Xét tuyển thẳng kết hợp.

- + Thời gian tiếp nhận hồ sơ xét tuyển: từ ngày **15/08/2020 đến 30/08/2020**;
- + Thí sinh có thể nộp trực tiếp hoặc gửi chuyển phát qua bưu điện.

Đối với phương thức 3: xét tuyển dựa trên kết quả học tập và rèn luyện trung học phổ thông (xét học bạ)

- + Thời gian tiếp nhận hồ sơ xét tuyển: từ ngày **01/07/2020 đến 30/08/2020**;
- + Thí sinh có thể nộp trực tiếp hoặc gửi chuyển phát qua bưu điện.

Đối với các thí sinh đăng ký dự thi môn năng khiếu Vẽ mỹ thuật dùng trong xét tuyển vào chuyên ngành Kiến trúc& nội thất:

+ Thời gian tiếp nhận hồ sơ xét tuyển: từ ngày **01/07/2020 đến 15/08/2020**. Tổ chức thi trước **30/08/2020**.

- + Thí sinh có thể nộp trực tiếp hoặc gửi chuyển phát qua bưu điện;
- + Lệ phí thi tuyển: **300.000** đồng.

Địa chỉ tiếp nhận hồ sơ: Phòng Đào tạo - Trường Đại học Hàng hải Việt Nam, số 484 Lạch Tray, Quận Lê Chân, Thành phố Hải Phòng

Điện thoại: 0225.3735138 / 3729690 - **Hotline/Zalo:** 0941.979.484 / 0941.636.484

Trường Đại học Hàng hải Việt Nam trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- PHT Khiêm (để phối hợp chỉ đạo);
- Các đơn vị trong toàn Trường;
- Lưu VT, PĐT.

**HIỆU TRƯỞNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH**



PGS.TS Phạm Xuân Dương